

Số: 1815 /BXD-TT

Hà Nội, ngày 09 tháng 9 năm 2005

Về việc triển khai thực hiện  
Chỉ thị 21/2005/CT-TTg

- Kính gửi:
- Bộ trưởng, Thủ trưởng Cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ.
  - Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
  - Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc các Tổng Công ty Nhà nước

Thực hiện Chỉ thị số 21/2005/CT-TTg ngày 15/6/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về công tác đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng vốn Nhà nước và chống lãng phí, thất thoát trong đầu tư xây dựng và tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08/2004/CT-TTg ngày 08/3/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thi hành Luật Xây dựng.

Bộ Xây dựng thông báo kế hoạch kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 21/2005/CT-TTg ngày 15/6/2005 của Thủ tướng Chính phủ như sau:

## KẾ HOẠCH KIỂM TRA

Mục đích, yêu cầu, nội dung, đối tượng kiểm tra:

### I- Mục đích:

- Đánh giá kết quả thực hiện Chỉ thị số 21/2005/CT-TTg ngày 15/6/2005 của Thủ tướng Chính phủ.
- Góp phần hạn chế và khắc phục những vi phạm Pháp luật trong quản lý đầu tư xây dựng công trình bằng nguồn vốn Nhà nước.
- Khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải.
- Góp phần giải quyết tình trạng nợ đọng vốn đầu tư xây dựng kéo dài.
- Lập lại kỷ cương, nâng cao hiệu quả đầu tư.

**II- Yêu cầu:** Các Bộ, Ngành, Địa phương, Đơn vị trong phạm vi quyền hạn của mình chỉ đạo các tổ chức, cá nhân chấp hành thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 21/2005/CT-TTg ngày 15/6/2005 của Thủ tướng Chính phủ và tổng kết, báo cáo tình hình thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng theo các nội dung:

1/ Tình hình quán triệt, tổ chức thực hiện Chỉ thị số 21/2005/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ tới từng cấp, ngành, tổ chức, cá nhân có hoạt động đầu tư và xây dựng tại ngành, địa phương.

2/ Kiểm tra công tác lập, rà soát, điều chỉnh các quy hoạch xây dựng theo hướng đảm bảo sự phù hợp giữa quy hoạch phát triển ngành, quy hoạch xây dựng với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, gắn quy hoạch xây dựng với mục tiêu chiến lược phát triển kinh tế xã hội; thực hiện công khai trong công tác quy hoạch xây dựng; nghiên cứu đổi mới nội dung và phương pháp lập quy hoạch phù hợp với điều kiện kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát cộng đồng đối với việc triển khai thực hiện đầu tư theo quy hoạch xây dựng được phê duyệt; tăng cường và nâng cao chất lượng công tác quy hoạch xây dựng của ngành và địa phương.

3/ Tập trung rà soát các dự án đang triển khai về sự phù hợp với quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền biện pháp xử lý những dự án không phù hợp quy hoạch xây dựng; không triển khai những dự án đầu tư không phù hợp với quy hoạch, không có hiệu quả hoặc không sát với yêu cầu thiết thực của ngành, của địa phương; kiên quyết đình chỉ những dự án đang xây dựng dở dang nếu thấy không có hiệu quả. Không ghi kế hoạch đầu tư đối với các dự án chưa đảm bảo cân đối đủ vốn hoặc những dự án chưa đủ các thủ tục về đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng.

4/ Kiểm tra tình hình bố trí kế hoạch vốn và thanh toán vốn đầu tư (2004-2006) trên nguyên tắc vốn đầu tư phải bố trí tập trung, có trọng điểm, phù hợp với khả năng cân đối vốn của năm kế hoạch và phải dành một phần vốn để thanh toán nợ đọng trong xây dựng của những năm trước. Vốn phân bổ phải được kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả, không để lãng phí, thất thoát.

5/ Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về Xây dựng đối với các chủ thể tham gia hoạt động đầu tư xây dựng. ( Đối với tổ chức tư vấn, thiết kế, giám sát thi công, người quyết định đầu tư, chủ đầu tư, nhà thầu thi công xây lắp ...).

6/ Nghiên cứu, hoàn chỉnh cơ chế về quản lý đầu tư xây dựng nhằm quản lý có hiệu quả, thực hiện chông khép kín trong đầu tư xây dựng, tách chức năng quản lý nhà nước với quản lý kinh doanh trong tất cả các khâu của hoạt động xây dựng theo hướng, các nhà thầu tư vấn phải hoạt động trong môi trường hoàn toàn độc lập và phát huy được hết vai trò độc lập trong nhiệm vụ tư vấn, các nhà thầu xây dựng phát huy triệt để được thế mạnh của mình.

7/ Nghiên cứu để từng bước thực hiện xã hội hóa trong đầu tư xây dựng theo hướng giảm dần danh mục các công trình xây dựng sử dụng vốn ngân

sách nhà nước. (Ngân sách nhà nước chỉ đầu tư xây dựng những công trình, dự án theo đúng Luật Ngân sách nhà nước).

### III- Đối tượng kiểm tra

Các Bộ, ngành, Tổng công ty Nhà nước và các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức kiểm tra, rà soát quy hoạch phát triển ngành, kiểm tra các dự án đầu tư xây dựng công trình, mua sắm đổi mới thiết bị công nghệ có qui mô lớn thuộc các nguồn vốn: Ngân sách Nhà nước, trái phiếu Chính phủ, vốn ODA, WB, vốn tín dụng ưu đãi đã được ghi kế hoạch.

### IV- Tổ chức thực hiện

Bộ trưởng, Thủ trưởng Cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc các Tổng công ty Nhà nước chỉ đạo các đơn vị trong Bộ, Ngành, Địa phương mình căn cứ vào nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tổ chức kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và tổng hợp kết quả kiểm tra, báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Xây dựng như Chỉ thị của Thủ tướng quy định.

Bộ Xây dựng chủ trì cùng với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính thành lập Tổ công tác Liên ngành để kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị 21/2005/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Đề nghị các Bộ, ngành, địa phương cử cán bộ có năng lực phối hợp khi Tổ công tác tới làm việc.

Thời gian thực hiện :

Trong tháng 10 năm 2005: Đề nghị các Bộ, ngành, địa phương hoàn thành báo cáo và biểu mẫu tổng hợp gửi về Bộ Xây dựng theo địa chỉ Thanh tra Bộ Xây dựng - 37 Lê Đại hành - quận Hai Bà Trưng - Hà Nội.

Số điện thoại liên hệ: (04) 9 760645 và 098 3 303874.

Từ tháng 10/2005 đến tháng 11 /2005, Tổ công tác Liên ngành đến làm việc ở các Bộ, ngành, địa phương ( thời gian cụ thể theo lịch thông báo của tổ công tác Liên ngành).

Bộ Xây dựng tổng hợp tình hình lập báo cáo trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 12 năm 2005.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG

*Nơi nhận:*

- như trên
- Văn phòng CP (để báo cáo).
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
- Bộ Tài chính.
- lưu VP, TTrXD.



Đinh Tiến Dũng

687422

LawSoft \* Tel: +84-8-3845 6684 \* www.ThuVienPhapLuat.com

DANH SÁCH CÁC ĐỊA PHƯƠNG, BỘ, NGÀNH  
NƠI TỔ CÔNG TÁC LIÊN NGÀNH DỰ KIẾN KIỂM TRA  
VIỆC THỰC HIỆN CHỈ THỊ 21/2005/CT-TTĐ

-----  
(Phụ lục kèm theo công văn số: 1815/BXD-TT ngày 09 tháng 9 năm 2005)

**1- Các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương.**

a) Các tỉnh Phía Bắc:

- Tỉnh Lai Châu.
- Tỉnh Lào Cai.
- Tỉnh Thái Bình.
- Tỉnh Vĩnh Phúc.

b) Các tỉnh Miền Trung:

- Tỉnh Quảng Bình.
- Tỉnh Quảng Nam.
- Tỉnh Bình Thuận.

c) Các tỉnh Tây Nguyên:

- Tỉnh Gia Lai.
- Tỉnh Đắk Nông.

d) Các tỉnh Phía Nam:

- Tỉnh Bà Rịa -- Vũng Tàu.
- Tỉnh Bình Dương
- Tỉnh Tiền Giang

**2- Các Bộ, ngành:**

- Bộ Văn Hóa - Thông tin.
- Bộ Giáo dục
- Tổng Cục Du lịch
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

**3- Các Tổng công ty Nhà nước**

- Tổng công ty Hàng không Việt Nam.
- Tổng công ty Xi măng Việt Nam.
- Tổng công ty Cao su Việt Nam
- Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.
- Tổng công ty Tư vấn xây dựng các công trình giao thông.

Ngoài các Bộ, ngành, Tổng công ty nhà nước và các địa phương dự kiến trên, Tổ công tác có thể kiểm tra một số Bộ, ngành, Tổng Công ty 91 khác khi thấy cần thiết.

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN  
CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH TỪ VỐN NGÂN SÁCH  
THỜI KỲ 2000 - 2005 CỦA ĐỊA PHƯƠNG

TT	Tên dự án	Nhóm dự án	Địa điểm đầu tư	Chủ đầu tư	Người quyết định đầu tư	Nguồn vốn ( NS, ODA, WB, trái phiếu CP)	Tổng mức đầu tư	Thời gian thực hiện dự án	Tình hình thực hiện qua các năm	Tình hình thanh quyết toán vốn đầu tư qua các năm	Nhưng vấn đề tồn tại của dự án	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)